

Số: **63** /2016/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **12** tháng 12 năm 2016

SỞ TƯ PHÁP QUẢNG NGÃI

ĐẾN

Số :.....**5421**.....

Ngày :...**15**...**12**...**2016**...

Chuyên:.....

Lưu hồ sơ số:.....

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế; Nghị định số 164/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất và Khu kinh tế;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BKHĐT-BNV ngày 03 tháng 9 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tại Công văn số 1582 /BQL-VP ngày 17 tháng 11 năm 2016 về việc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo thẩm định số 232/BC-STP ngày 14 tháng 11 năm 2016, Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 2009/SNV ngày 23/11/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

Điều 2. Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định này; đồng thời, tiến hành xây dựng Quy chế hoạt động của cơ quan và sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, phù hợp với yêu cầu cải cách hành chính, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Điều 3. Thủ trưởng các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tổ chức thực hiện những nhiệm vụ được quy định tại Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2016 và thay thế Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và Quyết định số 03/2012/QĐ-UBND ngày 01 tháng 3 năm 2012 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Quảng Ngãi.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi, Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế, Bộ KH&ĐT;
- Cục Kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, VP Đoàn ĐBQH tỉnh, VP HĐND tỉnh;
- Đài PT - TH, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu:VT, NC bdv414.



Trần Ngọc Căng

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi
(Ban hành kèm theo Quyết định số .**63**./2016/QĐ-UBND ngày **12**/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Ban Quản lý*) là cơ quan trực thuộc UBND tỉnh Quảng Ngãi, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung cấp dịch vụ hành chính công, dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất kinh doanh cho nhà đầu tư và các doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý toàn diện, trực tiếp của UBND tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành quản lý về ngành, lĩnh vực trong công tác quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Khu kinh tế, Khu công nghiệp*); có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, UBND các huyện, thành phố có liên quan trong công tác quản lý Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có tài khoản, trụ sở làm việc và con dấu mang hình quốc huy; là đơn vị dự toán cấp I thuộc tỉnh; kinh phí quản lý hành chính, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hàng năm; nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Quản lý

1. Xây dựng, trình UBND tỉnh để trình Thủ tướng Chính phủ quyết định theo thẩm quyền:

a) Lập nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất; rà soát quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế đã được phê duyệt;

b) Phương án phát hành trái phiếu công trình; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong Khu kinh tế.

2. Xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành và tổ chức thực hiện:

a) Dự thảo văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý;

b) Dự thảo Đề án thành lập, tổ chức lại Ban Quản lý theo quy định của pháp luật;

c) Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan khác để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông;

d) Dự thảo Đề án quy hoạch, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

đ) Kế hoạch hàng năm và 5 năm về phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp, phát triển nguồn nhân lực và vốn đầu tư phát triển;

e) Lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình cấp thẩm quyền thẩm định, quyết định chủ trương đầu tư dự án; lập kế hoạch đầu tư công trung hạn (5 năm) và hàng năm trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định;

g) Xây dựng chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp hàng năm và 5 năm; tham gia xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư của tỉnh;

h) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hàng năm của Ban Quản lý, trình UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền hoặc trình cấp thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và pháp luật có liên quan;

i) Lập nhiệm vụ và đề án: Quy hoạch phân khu xây dựng trong Khu kinh tế, quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp phù hợp quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

k) Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp trình cơ quan có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật;

l) Dự thảo quyết định, chỉ thị, văn bản; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính nhà nước về lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định pháp luật.

3. Trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện:

a) Dự thảo quyết định thành lập, sáp nhập, chia tách, tổ chức lại, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc Ban Quản lý theo quy định của pháp luật;

b) Dự thảo các văn bản thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực liên quan đến Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

4. Hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, cơ chế, chính sách về Khu kinh tế, Khu công nghiệp sau khi được ban hành, phê duyệt. Tổ chức thông tin, tuyên truyền,

hướng dẫn, phổ biến, theo dõi thi hành pháp luật liên quan đến Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

5. Về quản lý đầu tư vốn ngân sách nhà nước.

a) Ủy ban nhân dân tỉnh giao Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư đối với các dự án đầu tư vốn ngân sách nhà nước đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

Ban Quản lý chỉ được thành lập một Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện và năng lực theo quy định của nhà nước, để giúp chủ đầu tư quản lý, tổ chức triển khai thực hiện tất cả các dự án đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

b) UBND tỉnh ủy quyền Ban Quản lý:

- Trên cơ sở Quyết định chủ trương đầu tư của cấp có thẩm quyền theo quy định của Luật Đầu tư công, Trưởng Ban Quản lý tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm C sử dụng vốn ngân sách nhà nước (trừ các dự án trọng điểm nhóm C) đầu tư tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp; đồng thời, tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng.

- Ký hợp đồng đối với các dự án đầu tư theo hình thức BOT, BTO, BT theo quy định của pháp luật; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận, quản lý và sử dụng vốn ODA.

c) Quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu đối với các dự án đầu tư bằng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp thuộc thẩm quyền; quản lý và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật;

d) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu... theo quy định đối với công tác duy tu, bảo dưỡng và quản lý sử dụng theo mục đích đầu tư hệ thống các công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật và xã hội, các công trình dịch vụ và tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước; đồng thời, thực hiện quản lý tài sản công đã được đầu tư trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

6. Về quản lý đầu tư

a) Tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi quyết định chủ trương đầu tư và giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư;

b) Tổ chức và thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành và UBND tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các Bộ, ngành và UBND tỉnh tổ chức; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu

tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư tới các cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư sau cấp phép; giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư, đánh giá hiệu quả đầu tư trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp; định kỳ hàng quý, 06 tháng và hàng năm, gửi báo cáo hoạt động đầu tư và hoạt động sản xuất kinh doanh trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp về UBND tỉnh và Bộ Kế hoạch và Đầu tư theo quy định;

d) Quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án được Nhà nước giao đất, cho thuê đất không thông qua đấu giá, đấu thầu hoặc nhận chuyển nhượng; dự án có yêu cầu chuyển mục đích sử dụng đất tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

7. Về quản lý môi trường

a) Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền Ban Quản lý:

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt và kiểm tra, xác nhận đề án bảo vệ môi trường chi tiết của các dự án trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh);

- Chủ trì hoặc phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra, xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường phục vụ giai đoạn vận hành dự án đối với các dự án đầu tư trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

b) Tiếp nhận đăng ký và xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường cho các đối tượng thuộc diện phải đăng ký và đề án bảo vệ môi trường đơn giản trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo ủy quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan (đối với các dự án thuộc thẩm quyền của Sở Tài nguyên và Môi trường và của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan).

c) Ban Quản lý thực hiện các nhiệm vụ khác về quản lý môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

8. Về quản lý quy hoạch và xây dựng

Ban Quản lý được UBND tỉnh ủy quyền:

a) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt và điều chỉnh (nếu có) nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp phù hợp quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch phân khu xây dựng đã được phê duyệt; điều chỉnh cục bộ: Quy hoạch phân khu xây dựng trong Khu kinh tế, quy hoạch phân khu xây dựng Khu công nghiệp nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch;

b) Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế bản vẽ thi công đối với công trình không sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc diện phải thẩm định trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp (trừ công trình do Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành thẩm định);

c) Cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi Giấy phép xây dựng công trình đối với công trình xây dựng trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp phải có Giấy phép xây dựng;

d) Thực hiện nhiệm vụ cấp giấy phép quy hoạch và quản lý quy hoạch, xây dựng công trình; quản lý chất lượng công trình trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định pháp luật về xây dựng;

đ) Tổ chức quy hoạch, phát triển nhà ở cho người lao động làm việc tại các doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp.

9. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về lao động.

a) UBND tỉnh ủy quyền Ban Quản lý:

- Tiếp nhận báo cáo giải trình của doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp về nhu cầu sử dụng người lao động nước ngoài đối với từng vị trí công việc mà người lao động Việt Nam chưa đáp ứng được, tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định;

- Nhận thông báo về việc cho thôi việc nhiều người lao động; báo cáo về việc cho thuê lại lao động; kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kỹ năng nghề hàng năm của doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

- Tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; tiếp nhận thỏa ước lao động tập thể.

b) Thực hiện nhiệm vụ quản lý lao động theo ủy quyền của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện Hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hình thức thực tập nâng cao tay nghề có thời gian dưới 90 ngày;

- Tiếp nhận khai trình việc sử dụng lao động, báo cáo tình hình thay đổi về lao động; nhận thông báo về việc tổ chức làm thêm từ 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

- Nhận thông báo về địa điểm, địa bàn, thời gian bắt đầu hoạt động và người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

- Cấp, cấp lại, thu hồi Giấy phép lao động cho lao động nước ngoài làm việc trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp; xác nhận người lao động nước ngoài làm việc cho các doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp không thuộc diện cấp giấy phép lao động.

c) Tiếp nhận đăng ký hệ thống thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan.

d) Thực hiện các nhiệm vụ quản lý lao động trong Khu kinh tế, Khu

công nghiệp, bao gồm: bảo đảm an toàn lao động, vệ sinh lao động, xây dựng quan hệ lao động, giải quyết tranh chấp lao động, đình công theo quy định pháp luật về lao động hoặc hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

10. Về quản lý thương mại.

a) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện thương mại của tổ chức và thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo hướng dẫn của Bộ Công Thương;

b) Cấp Giấy phép kinh doanh, bổ sung mục tiêu kinh doanh đối với hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động liên quan trực tiếp đến mua bán hàng hóa cho doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và nhà đầu tư nước ngoài đầu tư vào Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Công Thương và ủy quyền của UBND tỉnh;

c) Cấp các loại giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa sản xuất trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo hướng dẫn, ủy quyền của Bộ Công Thương.

11. Về quản lý đất đai, bất động sản.

a) Tiếp nhận đăng ký khung giá cho thuê đất, cho thuê lại đất và phí hạ tầng Khu kinh tế, khu công nghiệp của nhà đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng và thực hiện quản lý kinh doanh bất động sản theo quy định của pháp luật;

b) UBND tỉnh giao đất cho Ban Quản lý để tổ chức triển khai xây dựng và phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật;

c) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan để thực hiện việc bồi thường, giải phóng mặt bằng đối với diện tích đất, mặt nước đã được cơ quan có thẩm quyền thu hồi để giao cho Ban Quản lý trước khi giao lại đất, cho thuê đất;

d) Được giao lại đất có thu tiền sử dụng đất, giao lại đất không thu tiền sử dụng đất; cho thuê đất, mặt nước đối với tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng đất trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai; thu hồi đất đã giao lại, cho thuê theo quy định của pháp luật về đất đai và quản lý quỹ đất đã thu hồi;

đ) Trên cơ sở quy định của UBND tỉnh và pháp luật về đầu tư và đất đai quyết định mức thu tiền sử dụng đất, mặt nước, tiền thuê đất, mặt nước; mức miễn, giảm tiền sử dụng đất, mặt nước, tiền thuê đất, mặt nước theo từng dự án đầu tư trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp áp dụng đối với trường hợp giao lại đất, cho thuê đất không qua đấu giá hoặc đấu thầu quyền sử dụng đất;

e) Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Quy hoạch chi tiết xây dựng các khu chức năng và Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

12. Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ trong Khu kinh tế, Khu công

nghiệp theo thẩm quyền, hướng dẫn và ủy quyền của các Bộ, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

13. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác

a) Thực hiện hợp tác quốc tế trong lĩnh vực phát triển Khu kinh tế, Khu công nghiệp theo quy định của pháp luật và phân công hoặc ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh;

b) Trên cơ sở những quy định của Trung ương và của tỉnh về công tác cán bộ, Ban Quản lý thực hiện tốt công tác cán bộ theo thẩm quyền phân cấp hiện hành;

c) Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn nghiệp vụ về lĩnh vực được giao;

d) Tổ chức kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đầu tư, đất đai, tài nguyên, môi trường, lao động, thương mại, xây dựng thuộc phạm vi quản lý nhà nước được phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý; tham gia thanh tra, tổ chức giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; thực hiện phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm và chống lãng phí;

đ) Phối hợp với các đơn vị Công an trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự; xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

e) Thực hiện nhiệm vụ về an sinh xã hội như: Đào tạo nghề, giải quyết việc làm, chuyển đổi nghề; hỗ trợ kỹ thuật nông - lâm - ngư nghiệp cho những hộ dân thuộc diện di dời, giải tỏa; giới thiệu việc làm cho người lao động vào làm việc tại các doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp; tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

g) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập; thực hiện chế độ tiền lương và chính sách, chế độ đãi ngộ, đào tạo, bồi dưỡng, khen thưởng, kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật và theo sự phân cấp hoặc ủy quyền của UBND tỉnh;

h) Quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí theo quy định của pháp luật và UBND tỉnh;

i) Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ trong các lĩnh vực công tác được giao với UBND tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành liên quan; nhận báo cáo tổng kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp hoạt động trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp; xây dựng hệ thống thông tin về Khu kinh tế, Khu công nghiệp

trên địa bàn và kết nối với hệ thống thông tin quốc gia về khu kinh tế, khu công nghiệp;

k) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp;

l) Thực hiện những nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật và phân công, ủy quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 3. Lãnh đạo Ban Quản lý

1. Ban Quản lý có Trưởng ban và không quá 03 (ba) Phó Trưởng ban.

2. Trưởng ban là người đứng đầu Ban Quản lý, có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban Quản lý, chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và pháp luật về toàn bộ hoạt động, hiệu quả hoạt động của Khu kinh tế, Khu công nghiệp; phối hợp với người đứng đầu các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị-xã hội, các cơ quan và cấp chính quyền địa phương liên quan trong việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Quản lý.

3. Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về các nhiệm vụ được phân công; khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy quyền quản lý, điều hành các hoạt động của Ban Quản lý.

4. Việc bổ nhiệm Trưởng ban và Phó Trưởng ban do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; việc điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, miễn nhiệm, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý

1. Các đơn vị hành chính:

- a) Văn phòng Ban Quản lý;
- b) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;
- c) Phòng Quản lý Đầu tư;
- d) Phòng Quản lý Doanh nghiệp;
- đ) Phòng Quản lý Tài nguyên và Môi trường;
- e) Phòng Quản lý Quy hoạch và Xây dựng;
- g) Văn phòng đại diện tại các Khu công nghiệp.

2. Các đơn vị sự nghiệp công lập:

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi được UBND tỉnh xem xét, quyết định thành lập trên cơ sở quy định của Trung ương và điều kiện thực tế

của tỉnh.

3. Căn cứ Quy định này và các văn bản quy định của Nhà nước có liên quan, Trưởng Ban Quản lý quy định chức năng, nhiệm vụ cụ thể cho các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Ban Quản lý; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc để làm cơ sở hoạt động.

4. Trưởng Ban Quản lý tổ chức, thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông để làm đầu mối tiếp nhận, xử lý các thủ tục hành chính cho nhà đầu tư trong Khu kinh tế, Khu công nghiệp và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

Điều 5. Biên chế của Ban Quản lý

1. Biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Quản lý do Chủ tịch UBND tỉnh giao trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được có cấp thẩm giao hoặc phê duyệt.

2. Trưởng Ban Quản lý có trách nhiệm bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức và chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ, ngành Trung ương

Ban Quản lý chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của UBND tỉnh; đồng thời, chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của các Bộ, ngành Trung ương; có trách nhiệm báo cáo việc thực hiện nhiệm vụ cho UBND tỉnh và các Bộ, ngành theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Đối với các sở, ban, ngành

Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, nếu nội dung công việc có liên quan đến các sở, ban, ngành thì Ban Quản lý chủ động bàn bạc, phối hợp để giải quyết. Nếu các ngành không thống nhất được thì trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 8. Đối với UBND các huyện, thành phố

Ban Quản lý có trách nhiệm chủ trì, hoặc tham gia phối hợp với UBND các huyện, thành phố để giải quyết các nhiệm vụ có liên quan theo phân cấp quản lý của UBND tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Đối với các Cơ quan chuyên ngành thương mại, tài chính, hải quan, công an và các Cơ quan chuyên ngành khác có trụ sở đặt tại Khu kinh tế, Khu công nghiệp

Ban Quản lý thực hiện quan hệ phối hợp theo quy định, tạo điều kiện để các cơ quan này thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi tập hợp, trao đổi thống nhất với các cơ quan chức năng có liên quan trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



**ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng